

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HSST
Ngày 16/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cà Văn Pản;
2. Bà Bùi Thị Bưởi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Mai Chi - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2017/HSST ngày 24/11/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/HSST-QĐ ngày 04/01/2018 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Đăng M (tên gọi khác: không), sinh ngày 05/03/1994, tại huyện T, Hà Nội. Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã C, huyện T, Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Tổ 2, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bị cáo con ông Nguyễn Đăng O, sinh năm 1968 và con bà Hà Thị S, sinh 1973; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 11/09/2017 đến nay, bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 11/9/2017, Nguyễn Đăng M đi xe buýt đến khu vực tổ 2, phường Q, thành phố S với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực trường Đại học T, M đã gặp và hỏi mua được của 01 người đàn ông không quen biết 49 viên Hồng phiến với giá 2.000.000 đồng. M

cất giấu gói Hồng phiến vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đón xe buýt lên khu vực Bệnh viện Đ tỉnh Sơn La thuộc tổ 4, phường C, thành phố Sơn La để tìm nơi sử dụng, khi đang đi bộ gần khu vực cổng bệnh viện thì bị phát hiện bắt quả tang, M đã tự giác giao nộp ma túy là 49 viên Hồng phiến.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Đăng M đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cùng ngày 11 tháng 9 năm 2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng cân tịnh vật chứng. Kết quả cân tịnh 49 viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Đăng M có tổng trọng lượng là 4,77 gam, lấy 10 viên có tổng trọng lượng 0,98 gam ký hiệu NM1 làm mẫu giám định.

Tại Kết luận giám định số 882/KLMT ngày 15 tháng 09 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu NM1 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine. Trọng lượng của mẫu giám định là 0,98 gam. Trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 4,77 gam; loại chất Methamphetamine”.

Tại bản cáo trạng số: 158/KSĐT ngày 21/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Áp dụng Điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 điều 7; điểm c, khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015; khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999.

Xử phạt Nguyễn Đăng M từ 24 đến 30 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46, điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 3,79 gam Methamphetamine; 01 mảnh giấy nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

+ Trả cho Nguyễn Đăng M 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1202, màu trắng, không có nắp ốp pin, đã qua sử dụng và số tiền 200.000đ.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí xét xử sơ thẩm theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Đăng M không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả cân tịnh vật chứng, kết luận giám định, nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát, nhất trí với bản luận tội cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phần tranh luận; bị cáo tỏ ra ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều có lời khai nhận tội thống nhất phù hợp với kết quả điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập hồi 13h 00 phút, ngày 11 tháng 09 năm 2017 tại khu vực tổ 4, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La đối với Nguyễn Đăng M cùng vật chứng thu giữ là 4,77 gam viên nén màu hồng, kết luận giám định là Methamphetamine. Đồng thời phù hợp với lời khai của Đặng Xuân H là người chứng kiến Cơ quan điều tra bắt quả tang đối với Nguyễn Đăng M.

[3] Với các căn cứ chứng minh trên đã có đủ cơ sở kết luận ngày 11/9/2017 bị cáo Nguyễn Đăng M đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp 4,77 gam ma túy, là chất Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Khi thực hiện hành vi cất giữ trái phép chất ma túy bị cáo đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức cũng như điều khiển hành vi. Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự (năm 1999) thì “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tuy chính sách của Nhà nước về pháp luật hình sự có sự thay đổi, ngày 01.01.2018 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực thi hành, tại khoản 1 Điều 249 (Bộ luật Hình sự năm 2015) quy định tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, như vậy về mức khung hình phạt là có nhẹ hơn quy định tại khoản 1 điều 194 (Bộ luật Hình sự năm 1999). Nhưng xét quy định về khối lượng chất ma túy là Methamphetamine của Bộ luật hình sự năm 2015 thì lại bất lợi hơn cho bị cáo. Bởi lẽ, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “....Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”, trong khi đó khoản 1 điều 194 (Bộ luật Hình sự năm 1999) quy định trọng lượng Methamphetamine (ở nhóm ma túy ở thể rắn) từ 01 gam đến dưới 20 gam. Do hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện vào thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999 đang có hiệu lực, do đó áp dụng những điểm có lợi của cả khoản 1 Điều 194 (Bộ luật Hình sự năm 1999) và điểm c khoản 1 Điều 249 (Bộ luật Hình sự năm 2015) để xem xét theo hướng có lợi cho bị cáo theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 1, điểm b khoản 1 Điều 2, điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đăng M không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên toà đều thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[6] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đối chiếu với các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt bị cáo với mức tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đảm bảo biện pháp cải tạo, giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 3,79 gam Methamphetamin còn lại sau giám định cùng vỏ bao bì niêm phong ban đầu đã niêm phong đúng quy định của pháp luật, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 vỏ nhựa màu trắng số sê ri 352007045587820 không có nắp pin, qua sử dụng và 200.000 đồng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, nên trả cho bị cáo M chiếc điện thoại, còn 200.000 đồng tạm giữ để thi hành án.

[9] Liên quan trong vụ án này: Có người đàn ông bán ma túy cho bị cáo M nhưng M không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này. Ngoài lời khai của M không còn chứng cứ nào khác, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đăng M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 1, điểm b khoản 1 Điều 2, điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng M: 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, giữ: 11/09/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đăng M.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì viên xanh đỏ đã niêm phong. Mặt trước phong bì ghi "Vật chứng lưu kho vụ Nguyễn Đăng M, Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 11/09/2017 tại tổ 4, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 01 mảnh nil on màu xanh; ký hiệu NM2=3,79 gam". Mặt sau có chữ ký và họ tên của thành phần tham gia niêm phong;

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng M: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 vỏ nhựa màu trắng số sê ri 352007045587820 không có nắp pin, qua sử dụng.

Tạm giữ 200.000 đồng của bị cáo Nguyễn Đăng M để thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2017 giữa Cơ quan Công an thành phố Sơn La và Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Đăng M phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đăng M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16/01/2018.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND TP Sơn La;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Sơn La;
- Công an TP Sơn La;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- THADS TP Sơn La;
- THAPT;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Thị Hiếu